

Số: 88 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng, trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập”;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 192/TTr-SNV ngày 31/7/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng; có chức năng: Thực hiện chức năng điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công và thân nhân liệt sĩ thuộc thành phố Hải Phòng và các tỉnh lân cận; đồng thời thực hiện việc tổ chức phục vụ các hội nghị của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và các hoạt động khác của các cơ quan Đảng, Nhà nước khi có yêu cầu. Trung tâm được tận dụng cơ sở vật chất, lao động để kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm chịu sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tiếp nhận và tổ chức điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công và thân nhân liệt sĩ trong và ngoài thành phố theo kế hoạch điều dưỡng hàng năm của thành phố và Bộ Nội vụ:

a) Tổ chức khám sức khỏe, chăm sóc y tế, phục hồi chức năng vận động, hướng dẫn rèn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho người có công và thân nhân liệt sĩ.

b) Hướng dẫn, tư vấn cho đối tượng người có công về việc chăm sóc, nâng cao sức khỏe bản thân.

c) Tổ chức các hoạt động chăm sóc đời sống tinh thần cho người có công: Tham quan; chụp ảnh; nghe thời sự; tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao... tùy theo khả năng của Trung tâm và người có công nghỉ tại Trung tâm.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan để hợp đồng tiếp nhận điều dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong và ngoài thành phố đến nghỉ dưỡng theo chế độ.

4. Khai thác cơ sở kỹ thuật hiện có phục vụ cho hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân.

5. Thực hiện tổ chức phục vụ hội nghị, phục vụ ăn nghỉ cho khách và các đại biểu của Trung ương, của thành phố và các tỉnh, thành phố lân cận về dự



hợp, thăm và làm việc với Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Được phép sử dụng cơ sở vật chất, lao động, diện tích hiện có để tổ chức hoạt động dịch vụ ăn, nghỉ, cho thuê phòng họp, phòng ăn và các dịch vụ hợp pháp khác để tạo nguồn kinh phí tái đầu tư, sửa chữa, bảo quản cơ sở vật chất, cải thiện đời sống viên chức và người lao động theo quy định.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan theo quy định.

8. Quản lý về tổ chức, biên chế viên chức và người lao động; về tài sản, tài chính theo quy định của Nhà nước và của thành phố.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố và Giám đốc Sở Nội vụ giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm chỉ đạo, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo phân công của Giám đốc Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc Trung tâm và các Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Chăm sóc điều dưỡng;

c) Phòng Y tế - Phục hồi chức năng;

3. Lãnh đạo các phòng trực thuộc Trung tâm bao gồm 01 Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng. Việc bố trí số lượng lãnh đạo cụ thể của các phòng trực thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và quy định về ủy quyền, phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Trung tâm thực hiện sử dụng, quản lý viên chức trong Trung tâm theo thẩm quyền.

5. Vị trí việc làm và số người làm việc của Trung tâm

a) Vị trí việc làm

Căn cứ quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, báo cáo Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm, nằm trong tổng số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Nội vụ được cơ quan có thẩm quyền giao hàng năm. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm, tính chất, đặc điểm tình hình đối tượng phục vụ và khối lượng công việc, Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của đơn vị mình, báo cáo cấp có thẩm quyền giao biên chế sự nghiệp theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng thực hiện Quyết định này.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tạo điều kiện để Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng hoạt động hiệu quả, đảm bảo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện Quyết định này; ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Trung tâm; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm báo cáo Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm và Điều dưỡng người có công Hải Phòng và Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Hải Dương.



2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành.!

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các PCVP UBND TP;
- Các phòng: KSTTHC, VX, TCNS;
- Lưu: VT, NVKTGS, P.T.Nguyệt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu